

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 13-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nguyên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn và ông Nguyễn Như Tạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chính, Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Huy Tiền, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại phòng xét xử, Toà án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 90/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Trảo Thị T, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1965; nơi sinh: tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn I, phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Ấp 4, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trảo An T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1935; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn M, sinh năm 1962 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2004; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-5-2015 đến ngày 13-6-2015, ngày 30-9-2022 bị bắt theo Lệnh truy nã. Có mặt.

Nhân thân: Năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc xử phạt 05 năm tù, về tội “*Chứa mại dâm*” tại Bản án số 167/HSST, ngày 20-5-2004, hiện đã được xóa án tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt.

Bà Đỗ Thị L (M), sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt.

Ông Dương Văn N, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt.

Ông Lê Đình S, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trảo Thị T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng đầu tháng 4-2015 Trảo Thị T thuê nhà nghỉ Vương T của ông Lê Đình S, tại thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để kinh doanh nhà nghỉ và buôn bán nước giải khát. Thời gian này, T quen biết với Lê Thị Hồng N, sinh năm 1976, trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông làm nhân viên bán quán cà phê và là gái bán dâm ở khu vực thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Sau khi không bán quán cà phê nữa thì N thuê phòng của T để chứa đồ đạc nhưng được khoảng một tuần thì N chuyển đồ đi. Đến ngày 25-5-2015, N gọi điện cho T thuê một phòng trọ để N và Đỗ Thị L (*tên gọi khác là M*) cũng là gái bán dâm, sinh năm 1976, trú tại: Thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến ở thì T đồng ý. Sau khi dọn đến ở, N, L và T thỏa thuận tiền thuê phòng hàng tháng N và L phải trả cho T là 500.000 đồng và khi có khách vào mua dâm thì N và L sẽ dùng phòng ngủ trong nhà nghỉ của T để bán dâm, mỗi lần bán dâm mỗi người phải đưa cho T 40.000 đồng tiền phòng. Khi có khách đến và có nhu cầu mua dâm thì gái bán dâm trực tiếp thỏa thuận giá bán dâm với khách.

Vào khoảng 18 giờ ngày 26-5-2015 có Nguyễn Văn S, Dương Văn N và Nguyễn Văn Ch rủ nhau đến quán nước của Trảo Thị T để uống nước. Khi đến quán nước, S, N và C vào quán gọi nước ra để uống, tại đây N và S muốn mua dâm nên hỏi T “có em nào trẻ đẹp hơn không”, T trả lời “không có em nào trẻ đẹp cả, có hai bà già đó, đi chơi thì đi” (Lúc này L và N đang ngồi ở trước nhà nghỉ). Sau đó, L và N tự thỏa thuận giá cả mua bán dâm với khách mua dâm, một lần mua bán dâm giá 200.000 đồng, còn đi theo giờ thì giá 400.000 đồng/01 giờ, hai người là 800.000 đồng. N và S không đi theo lần mà đi theo giờ, còn C không mua dâm mà nằm ở võng uống nước. C trả tiền nước và tiền mua dâm của S và N cho Trảo Thị T nhưng T chỉ lấy 80.000 đồng tiền nước, còn tiền mua bán dâm thì sau khi mua bán dâm xong mới thanh toán tiền với L và N. Sau khi thỏa thuận xong, N, S cùng N và L đã thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng số 2 và số 5 của nhà nghỉ Vương T. Khi đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp bắt quả tang.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Trảo Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã thu giữ:

21 bao cao su có dòng chữ OKACHO chưa qua sử dụng tại phòng số 02.

12 bao cao su có dòng chữ OKACHO chưa qua sử dụng, 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao đã bị xé rách tại phòng số 05.

01 hộp bao cao su bên trong có 10 bao cao su chưa qua sử dụng tại phòng ngủ của Trảo Thị Tuyết.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel M320, màu trắng của Lê Thị Hồng N.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen của Đỗ Thị L.

Thu giữ trên người Trảo Thị T số tiền 80.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masscom.

Thu giữ trên người Nguyễn Văn C số tiền 1.240.000 đồng, trong đó có 800.000 đồng là tiền để trả tiền mua dâm.

Tại bản cáo trạng số 78/CTr - VKS ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp để xét xử bị cáo Trảo Thị T về tội "*Chứa mại dâm*" quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trảo Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "*Chứa mại dâm*" là đúng, không oan và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trảo Thị T về tội "*Chứa mại dâm*". Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trảo Thị T phạm tội "*Chứa mại dâm*" Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trảo Thị T từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 189, ngày 28-09-2015 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp về việc trả 01 hộp bao cao su bên trong có 10 bao cao su chưa qua sử dụng, số tiền 80.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Masscom cho bị cáo Trảo Thị T; trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel M320, màu trắng cho chị Lê Thị Hồng N; trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen cho chị Đỗ Thị L; trả số tiền 440.000 đồng cho anh Nguyễn Văn C.

Đối với 800.000 đồng là tiền dùng vào việc mua bán dâm, đây là tiền do phạm tội mà có nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 33 bao cao su có dòng chữ OKACHO chưa qua sử dụng, 01 bao cao su đã qua sử dụng, một vỏ bao cao su đã bị xé rách không còn giá trị sử dụng, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trảo Thị T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào lúc 18 giờ ngày 26-5-2015, Trảo Thị T đã có hành vi sử dụng phòng ngủ của nhà nghỉ Vương T thuộc thôn 6, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông do Trảo Thị T thuê lại của ông Lê Đình S để cho Lê Thị Hồng N và Đỗ Thị L bán dâm cho Nguyễn Văn S và Dương Văn N, thu lợi số tiền 80.000 đồng. Khi các đối tượng đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng số 2 và số 5 của nhà nghỉ Vương T thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Trảo Thị T thực hiện hành vi phạm tội vào thời điểm Bộ luật Hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành nhưng lại bị điều tra, truy tố và xét xử vào thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015 đang có hiệu lực thi hành. Hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự 2015 nhẹ hơn hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6/-2017 của Quốc hội, cần áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Trảo Thị T.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trảo Thị T phạm tội "*Chứa mại dâm*" được quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào chứa mại dâm, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm..."

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách phòng chống tệ nạn xã hội của nhà nước, tội chứa

mại dâm không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đồng thời còn xâm phạm đến đạo đức xã hội, truyền thống và thuần phong mỹ tục của dân tộc, là tác nhân gây ra nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rằng hành vi đồng ý cho cho người khác mua bán dâm tại nơi do mình quản lý là vi phạm pháp luật; làm mất trật tự an toàn xã hội; bị toàn xã hội lên án nhưng do ý thức coi thường pháp luật và háms lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã gây ra để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm tình tiết định khung hình phạt nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha ruột là ông Trảo An T là người có công với cách mạng được Thủ tướng Chính phủ tặng kỷ niệm chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 năm tù, về tội “*Chứa mại dâm*” tại Bản án số 167/HSST, ngày 20-5-2004, hiện đã được xóa án tích. Xét nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 hộp bao cao su bên trong có 10 bao cao su chưa qua sử dụng, số tiền 80.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Masscom là tài sản hợp pháp của bị cáo Trảo Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel M320, màu trắng là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị Hồng N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị L; số tiền 440.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn C không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 28/09/2015 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 189 trả lại tài sản cho bị cáo T, chị L, chị N và anh C là những chủ sở hữu hợp pháp nên cần chấp nhận.

Đối với 800.000 đồng là tiền dùng vào việc mua bán dâm, đây là tiền dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 33 bao cao su có dòng chữ OKACHO chưa qua sử dụng, 01 bao cao su đã qua sử dụng, một vỏ bao cao su đã bị xé rách không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Đối với hành vi bán dâm của Lê Thị Hồng N, Đỗ Thị L vào lúc 17 giờ ngày 25-05-2015 và hành vi bán dâm của Đỗ Thị L vào lúc 09 giờ ngày 26-05-2015. Tuy nhiên tại thời điểm N, L bán dâm cho khách thì Trảo Thị T không có mặt ở nhà và khi đưa tiền cho T, N, L không nói rõ đó là tiền gì nên bị cáo không biết tiền N và L đưa là tiền bán dâm hay tiền bán nước giải khát. Mặt khác quá trình điều tra không xác định được người mua dâm, không thu giữ được vật chứng liên quan nên không có căn cứ xử lý đối với hành vi chứa mại dâm của Trảo Thị T.

Đối với anh Nguyễn Văn S, anh Dương Văn N, anh Nguyễn Văn C có hành vi mua dâm; chị Lê Thị Hồng N, chị Đỗ Thị L có hành vi bán dâm, nên ngày 28-02-2015 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, theo quy định tại khoản 1 Điều 22, khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 nên không đề cập giải quyết.

Đối với ông Lê Đình S là người cho bị cáo Trảo Thị T thuê nhà nghỉ Vương T để T kinh doanh nhà nghỉ và buôn bán nước giải khát, ông S không biết việc T sử dụng nhà nghỉ để chứa mại dâm nên không căn cứ xử lý.

[9]. Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trảo Thị T phạm tội "*Chứa mại dâm*".

Xử phạt bị cáo Trảo Thị T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01-10-2022, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-5-2015 đến ngày 13-6-2015.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 189, ngày 28-9-2015 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp trả 01 hộp bao cao su bên trong có 10 bao cao su chưa qua sử dụng, số tiền 80.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Masscom cho bị cáo Trảo Thị T; trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel M320, màu trắng cho chị Lê Thị Hồng N; trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen cho chị Đỗ Thị L; trả số tiền 440.000 đồng cho anh Nguyễn Văn C là những chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*), đây là tiền dùng mua bán dâm.

Tịch thu tiêu hủy 33 bao cao su có dòng chữ OKACHO chưa qua sử dụng, 01 bao cao su đã qua sử dụng, một vỏ bao cao su đã bị xé rách.

(Các vật chứng có đặc điểm được mô tả như trong biên bản thu giữ vật chứng và biên bản bàn giao, nhận vật chứng)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trào Thị T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- CA huyện Đắk R'Lấp;
- THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu: HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Nguyên